

Số: /QĐ-SYT

Thái Bình, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phân công quản lý, rà soát, cập nhập dữ liệu Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành Y tế trên hệ thống Dữ liệu mở của tỉnh Thái Bình

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1472/Đ-UBND ngày 11/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 27/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục phân công quản lý, rà soát, cập nhập dữ liệu danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành Y tế trên hệ thống Dữ liệu mở của tỉnh Thái Bình (có Phụ lục Danh mục kèm theo).

Địa chỉ trang Cổng dữ liệu mở tỉnh Thái Bình: <https://data.thaibinh.gov.vn/>

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Các phòng chức năng Sở Y tế:

- Thường xuyên cập nhật và bổ sung dữ liệu thuộc phạm vi quản lý trên Cổng dữ liệu tỉnh Thái Bình trong thời hạn không quá 3 tháng kể từ thời điểm công bố theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ (theo Phụ lục 2 kèm theo).

- Quản lý, rà soát, đôn đốc đơn vị nhập dữ liệu thuộc phạm vi phòng ban quản lý trên Cổng dữ liệu tỉnh Thái Bình trong thời hạn không quá 3 tháng kể từ thời điểm công bố theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ (theo Phụ lục 1 kèm theo).

- Định kỳ tối thiểu 6 tháng một lần (chậm nhất 30/6 và 31/12 hằng năm) rà soát, sửa đổi (nếu có) đối với Danh mục dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý gửi Văn phòng Sở Y tế tổng hợp báo cáo Sở Thông tin và truyền thông trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Ưu tiên cung cấp dữ liệu mở đối với dữ liệu mà người

dân, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng cao (có Mẫu tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này).

- Bố trí cán bộ làm đầu mối phụ trách đăng tải dữ liệu được giao lên Cổng dữ liệu mở tỉnh. Nghiêm túc quản lý tài khoản được cấp, không để lộ lọt thông tin tài khoản.

2. Các đơn vị y tế:

- Thường xuyên cập nhật và bổ sung dữ liệu thuộc phạm vi quản lý trên Cổng dữ liệu tỉnh Thái Bình trong thời hạn không quá 3 tháng kể từ thời điểm công bố theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ (theo Phụ lục 2 kèm theo).

- Bố trí cán bộ làm đầu mối phụ trách đăng tải dữ liệu được giao lên Cổng dữ liệu mở tỉnh. Nghiêm túc quản lý tài khoản được cấp, không để lộ lọt thông tin tài khoản.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành.

Chánh Văn phòng, Chánh thanh tra, trưởng các phòng thuộc Sở Y tế, Thủ trưởng các đơn vị y tế và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Quang Hòa

Danh mục phân công quản lý, rà soát, cập nhập dữ liệu
Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành Y tế trên hệ thống Dữ liệu mở của tỉnh Thái Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /8/2023 của Sở Y tế Thái Bình)

Tên biểu	Tên Cơ sở dữ liệu	Mô tả mục đích, phạm vi, nội dung	Cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu được thu thập	Đơn vị chủ trì cập nhập dữ liệu lên hệ thống	Đơn vị quản lý, rà soát, đơn đốc việc cập nhập dữ liệu của các đơn vị y tế trên hệ thống	Hình thức chia sẻ dữ liệu	Tần suất cung cấp
Biểu 1	Danh sách các cơ sở khám chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động	Mục đích: Cung cấp Danh sách các cơ sở khám chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Danh sách các cơ sở khám chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động	- Cơ chế thu thập, cập nhật: Nhập hoặc Import dữ liệu - Nguồn dữ liệu được thu thập từ Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế - Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm/1 lần.	Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế	Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế	Dữ liệu mở	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
Biểu 2	Thông tin xã/phường/thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo huyện/thành phố	Mục đích: Thông tin xã/phường/thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo huyện/thành phố. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin xã/phường/ thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo huyện/thành phố.	- Cơ chế thu thập, cập nhật: Import dữ liệu. - Nguồn dữ liệu được thu thập từ Phòng Nghiệp vụ y, Sở Y tế. - Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm/1 lần.	Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế	Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế	Dữ liệu mở	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

Tên biểu	Tên Cơ sở dữ liệu	Mô tả mục đích, phạm vi, nội dung	Cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu được thu thập	Đơn vị chủ trì cập nhập dữ liệu lên hệ thống	Đơn vị quản lý, rà soát, đơn đốc việc cập nhập dữ liệu của các đơn vị y tế trên hệ thống	Hình thức chia sẻ dữ liệu	Tần suất cung cấp
Biểu 3	Số giường bệnh theo kế hoạch của các cơ sở y tế công lập/ngoài công lập	<p>Mục đích: Số giường bệnh theo kế hoạch của các cơ sở y tế công lập/ngoài công lập.</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh.</p> <p>Nội dung: Số giường bệnh theo kế hoạch của các cơ sở y tế công lập/ngoài công lập</p>	<p>- Cơ chế thu thập, cập nhật: Nhập hoặc import dữ liệu.</p> <p>- Nguồn dữ liệu được thu thập: Quyết định của cơ quan có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế). Dữ liệu do Phòng Kế hoạch tài chính Sở Y tế cung cấp.</p> <p>- Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm/1 lần.</p>	Phòng Kế hoạch tài chính Sở Y tế	Phòng Kế hoạch tài chính Sở Y tế	Dữ liệu mở	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
Biểu 4	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập	<p>Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập.</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh.</p> <p>Nội dung: Thông tin cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập</p>	<p>- Cơ chế thu thập, cập nhật: Nhập hoặc import dữ liệu từ tài khoản của các đơn vị y tế công lập.</p> <p>- Nguồn dữ liệu: Phòng Tổ chức cán bộ - Sở Y tế quản lý, rà soát dữ liệu.</p> <p>- Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm/1 lần.</p>	<p>- Các đơn vị y tế nhập số liệu của đơn vị</p> <p>- Số liệu tại cơ quan văn phòng do Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế cập nhật</p>	Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế	Dữ liệu mở	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
Biểu 5	Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế	<p>Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế.</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh</p> <p>Nội dung: Thông tin danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế</p>	<p>- Cơ chế thu thập, cập nhật: import dữ liệu từ tài khoản của các đơn vị y tế.</p> <p>- Nguồn dữ liệu được thu thập: Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế quản lý rà soát dữ liệu.</p> <p>- Thời gian cập nhật dữ liệu: Cập nhật khi có sự thay đổi danh mục kỹ thuật thực hiện tại đơn vị.</p>	Các đơn vị y tế	Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế	Dữ liệu mở	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

Tên biểu	Tên Cơ sở dữ liệu	Mô tả mục đích, phạm vi, nội dung	Cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu được thu thập	Đơn vị chủ trì cập nhập dữ liệu lên hệ thống	Đơn vị quản lý, rà soát, đôn đốc việc cập nhập dữ liệu của các đơn vị y tế trên hệ thống	Hình thức chia sẻ dữ liệu	Tần suất cung cấp
Biểu 6	Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế công lập	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại các cơ sở y tế công lập. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại các cơ sở y tế công lập.	- Cơ chế thu thập, cập nhật: import dữ liệu từ Sở Y tế. - Nguồn dữ liệu được thu thập: Quy định của cấp có thẩm quyền quy định (Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế). Dữ liệu do Phòng Kế hoạch tài chính Sở Y tế cung cấp - Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm/01 lần.	Phòng Kế hoạch tài chính Sở Y tế	Phòng Kế hoạch tài chính Sở Y tế	Dữ liệu mở	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
Biểu 7	Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế công lập	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT tại cơ sở y tế công lập. Phạm vi: Toàn tỉnh Nội dung: Thông tin giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT tại cơ sở y tế công lập	- Cơ chế thu thập, cập nhật: import dữ liệu từ Sở Y tế - Nguồn dữ liệu được thu thập: Quy định của cấp có thẩm quyền quy định (Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế). Dữ liệu do Phòng Kế hoạch tài chính Sở Y tế cung cấp - Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm/01 lần	Phòng Kế hoạch tài chính Sở Y tế	Phòng Kế hoạch tài chính Sở Y tế	Dữ liệu mở	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
Biểu 8	Danh sách các cơ sở tiêm chủng được công bố	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin danh sách các cơ sở tiêm chủng được cấp giấy phép hoạt động. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin danh sách các cơ sở tiêm chủng được cấp giấy phép hoạt	- Cơ chế thu thập, cập nhật: import dữ liệu từ Sở Y tế. - Nguồn dữ liệu được thu thập: Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế. - Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm /1 lần.	Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế	Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế	Dữ liệu mở.	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

Tên biểu	Tên Cơ sở dữ liệu	Mô tả mục đích, phạm vi, nội dung	Cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu được thu thập	Đơn vị chủ trì cập nhập dữ liệu lên hệ thống	Đơn vị quản lý, rà soát, đơn đốc việc cập nhập dữ liệu của các đơn vị y tế trên hệ thống	Hình thức chia sẻ dữ liệu	Tần suất cung cấp
		động.					
Biểu 9	Kế hoạch sử dụng thuốc	<p>Mục đích: Quản lý, tra cứu kế hoạch sử dụng thuốc.</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh.</p> <p>Nội dung: Thông tin kế hoạch sử dụng thuốc.</p>	<p>- Cơ chế thu thập, cập nhật: import dữ liệu từ tài khoản của các đơn vị y tế.</p> <p>- Nguồn dữ liệu được thu thập: Phòng Nghiệp vụ Dược - Sở Y tế quản lý, rà soát số liệu.</p> <p>- Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm/1 lần.</p>	Các đơn vị y tế	Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế	Dữ liệu mở.	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
Biểu 10	Kế hoạch sử dụng hoá chất	<p>Mục đích: Quản lý, tra cứu kế hoạch sử dụng hoá chất.</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh.</p> <p>Nội dung: Thông tin kế hoạch sử dụng hoá chất.</p>	<p>- Cơ chế thu thập, cập nhật: import dữ liệu từ tài khoản của các đơn vị y tế</p> <p>- Nguồn dữ liệu được thu thập: Phòng Nghiệp vụ Dược - Sở Y tế quản lý, rà soát số liệu.</p> <p>- Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm/1 lần.</p>	Các đơn vị y tế	Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế	Dữ liệu mở.	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
Biểu 11	Kế hoạch sử dụng vật tư y tế	<p>Mục đích: Quản lý, tra cứu kế hoạch sử dụng vật tư y tế.</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh.</p> <p>Nội dung: Thông tin kế hoạch sử dụng vật tư y tế.</p>	<p>- Cơ chế thu thập, cập nhật: import dữ liệu từ tài khoản của các đơn vị y tế</p> <p>- Nguồn dữ liệu được thu thập: Phòng Nghiệp vụ Dược - Sở Y tế quản lý, rà soát số liệu.</p>	Các đơn vị y tế	Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế	Dữ liệu mở.	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày

Tên biểu	Tên Cơ sở dữ liệu	Mô tả mục đích, phạm vi, nội dung	Cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu được thu thập	Đơn vị chủ trì cập nhập dữ liệu lên hệ thống	Đơn vị quản lý, rà soát, đơn đốc việc cập nhập dữ liệu của các đơn vị y tế trên hệ thống	Hình thức chia sẻ dữ liệu	Tần suất cung cấp
			- Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm/1 lần.				09/4/2020
Biểu 12	Danh sách cơ sở được cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh dược	<p>Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin danh sách cơ được cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh dược.</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh.</p> <p>Nội dung: Thông tin danh sách cơ sở được cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh dược.</p>	<p>- Cơ chế thu thập, cập nhật: import dữ liệu từ Sở Y tế.</p> <p>- Nguồn dữ liệu được thu thập: Phòng Nghiệp vụ Dược - Sở Y tế.</p> <p>- Thời gian cập nhật dữ liệu: 01 năm/1 lần</p>	Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế	Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế	Dữ liệu mở.	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

Giải thích từ ngữ:

- 1. Dữ liệu mở:** Là dữ liệu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tự do sử dụng, tái sử dụng, chia sẻ.
- 2. Chia sẻ dữ liệu mặc định:** Là hình thức chia sẻ các dữ liệu cho nhiều cơ quan nhà nước sử dụng mà trong đó cơ sở dữ liệu đã có sẵn các dịch vụ để chia sẻ dữ liệu và các dữ liệu chia sẻ đã được chuẩn hóa, cập nhật thường xuyên.
- 3. Chia sẻ dữ liệu đặc thù:** Là hình thức chia sẻ dữ liệu cho cơ quan nhà nước khác sử dụng theo yêu cầu riêng đối với dữ liệu; việc chia sẻ dữ liệu theo hình thức này cần thực hiện các hoạt động phối hợp của các bên về mặt kỹ thuật để chuẩn bị về mặt hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ để xử lý hoặc tạo ra dữ liệu phục vụ chia sẻ dữ liệu.

Danh mục chi tiết các biểu nhập liệu của đơn vị trên hệ thống Dữ liệu mở của tỉnh Thái Bình

STT	Tên đơn vị	Danh sách biểu nhập liệu
1	Phòng Kế hoạch tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế công lập - Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế công lập - Số giường bệnh theo kế hoạch của các cơ sở y tế công lập/ngoài công lập
2	Phòng Nghiệp vụ Y	<ul style="list-style-type: none"> - Danh sách các cơ sở khám chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động - Thông tin xã/phường/thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo huyện/thành phố - Danh sách các cơ sở tiêm chủng được công bố
3	Phòng Tổ chức cán bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập (số liệu của cơ quan văn phòng Sở Y tế)
4	Phòng Nghiệp vụ Dược	Danh sách cơ sở được cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh dược
5	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
6	Bệnh viện Nhi	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
7	Bệnh viện Phụ Sản	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
8	Bệnh viện Y học cổ truyền	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc

STT	Tên đơn vị	Danh sách biểu nhập liệu
		<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
9	Bệnh viện Tâm thần	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
10	Bệnh viện Phổi	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
11	Bệnh viện Phục hồi chức năng	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
12	Bệnh viện Mắt	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
13	Bệnh viện Da liễu	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
14	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
15	Trung tâm Cấp cứu 115	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập

STT	Tên đơn vị	Danh sách biểu nhập liệu
16	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
17	Trung tâm Pháp Y	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
18	Trung tâm Giám định Y khoa	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
19	Chi cục Dân số-Kế hoạch hoá gia đình	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
20	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
21	Bệnh viện Đa khoa Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
22	Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
23	Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
24	Bệnh viện Đa khoa Tiền Hải	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
25	Bệnh viện Đa khoa Nam Tiền Hải	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
26	Bệnh viện Đa khoa Thái Thụy	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế

STT	Tên đơn vị	Danh sách biểu nhập liệu
		<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
27	Bệnh viện Đa khoa Thái Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
28	Bệnh viện Đa khoa Đông Hưng	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
29	Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
30	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
31	Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
32	Bệnh viện Đa khoa Phụ Dực	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
33	Trung tâm y tế huyện Đông Hưng	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập

STT	Tên đơn vị	Danh sách biểu nhập liệu
34	Trung tâm y tế thành phố	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
35	Trung tâm y tế huyện Thái Thụy	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
36	Trung tâm y tế huyện Quỳnh Phụ	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
37	Trung tâm y tế huyện Kiến Xương	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
38	Trung tâm y tế huyện Vũ Thư	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
39	Trung tâm y tế huyện Tiền Hải	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
40	Trung tâm y tế huyện Hưng Hà	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập
41	Ban BVCSSK cán bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
42	BVĐK Phúc Sơn	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
43	Bệnh viện phụ sản an đức	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
44	BVĐK tư nhân Lâm Hoa	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
45	BV Lâm Hoa Thái Bình	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
46	BV Lâm Hoa Hưng Hà	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế

STT	Tên đơn vị	Danh sách biểu nhập liệu
47	BVĐK Hoàng An	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
48	BV Mắt TB- Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
49	Bệnh viện trường cao đẳng y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
50	Phòng khám đa khoa sao mai	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
51	Phòng khám đa khoa Quỳnh Phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
52	Phòng khám đa khoa Quỳnh Côi	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
53	Phòng khám đa khoa Đức Bình	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
54	Phòng khám đa khoa Đại Dương	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
55	Phòng khám đa khoa Anh Dũng	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc

STT	Tên đơn vị	Danh sách biểu nhập liệu
		<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
56	Phòng khám đa khoa Lương Phú	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
57	Phòng khám đa khoa Phúc An	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế
58	Phòng khám đa khoa Bảo Ngọc	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế - Kế hoạch sử dụng thuốc - Kế hoạch sử dụng hoá chất - Kế hoạch sử dụng vật tư y tế